

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 82/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông A, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Bà B, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông A với bà B.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Quan hệ hôn nhân: Ông A với bà B thuận tình ly hôn.
  - Con chung: Giao con chung tên C, sinh ngày 06/8/2005 cho ông A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao con chung tên D, sinh ngày 22/12/2012 cho bà B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông A và bà B không ai phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở theo luật định.
  - Tài sản chung: Chia cho ông A được quyền sở hữu căn nhà cấp 4, kết cấu vách tường, nền gạch, mái tole có diện tích khoảng 100m<sup>2</sup>, căn nhà được xây dựng trên thửa đất số 218, tờ bản đồ số 18, diện tích 215,1m<sup>2</sup> theo giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số bìa CD 573261 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 31/8/2016 cho ông A và thửa số 59, tờ bản đồ số 18, diện tích 147,2m<sup>2</sup> theo xác nhận ngày 27/7/2016 của Chi nhánh văn phòng đăng kí đất đai thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, thửa đất trên đã được tặng cho ông A theo hồ sơ số 035871.TA.003, cả hai thửa đất trên đều tại ấp 3, xã T, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Ông A có nghĩa vụ chia ½ giá trị nhà bằng tiền là 75.000.000 đồng cho bà B. Thời gian thực hiện nghĩa vụ giao tiền trong hạn 01 tháng, hạn cuối cùng vào ngày 19/7/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Nợ chung: Không có.

- Án phí: Ông A tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng và 1.875.000 đồng án phí về chia tài sản chung, cộng chung là 2.025.000 đồng. Được trừ số tiền 2.100.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số 0018523 ngày 16/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, nên ông A được trả lại 75.000 đồng.

Bà B phải chịu 1.875.000 đồng án phí về chia tài sản chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSNDTXCai Lậy;
- Ủy ban nhân dân xã T, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Hằng Ni**